

TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN BAN ĐẦU NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN CẦU LÔNG LỬA TUỔI 9 DƯỚI GÓC ĐỘ SỰ PHẠM

Nguyễn Văn Phúc⁽¹⁾
Ngô Sách Thọ⁽²⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 20/07/2025

Ngày phản biện: 10/08/2025

Ngày đăng: 29/09/2025

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Văn Phúc

Email: nguyenvanphuc@gmail.com

Tập 2, số 5 (2025), trang 119-123

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13945>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Thông qua các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong lĩnh vực thể dục thể thao, đề tài đã lựa chọn được 12 test và xây dựng được bộ tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ vận động viên Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm.

Từ khóa:

Tiêu chuẩn, tuyển chọn ban đầu, nữ VĐV Cầu lông, lứa tuổi 9.

Initial selection criteria for female badminton players aged 9 from a pedagogical perspective

Nguyen Van Phuc⁽¹⁾
Ngo Sach Tho⁽²⁾

Article Information:

Received: 20/07/2025

Review date: 10/08/2025

Published: 29/09/2025

Corresponding Author:

Nguyen Van Phuc

Email: nguyenvanphuc@gmail.com

Vol 2, Issue 5 (2025), pp 119-123

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13945>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Summary:

Through conventional scientific research methods in the field of physical education and sports, the project has selected 12 tests and built a set of initial selection criteria for female badminton players aged 9 from a pedagogical perspective.

Keywords: Standards, initial selection, female badminton players, aged 9.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong qui trình đào tạo vận động viên (VĐV), công tác tuyển chọn ban đầu đóng vai trò nền tảng, quyết định đến chất lượng nguồn lực đầu vào cho quá trình huấn luyện lâu dài. Đây là bước sàng lọc quan trọng nhằm phát hiện sớm những cá nhân có tố chất nổi trội, từ đó xây dựng lộ trình phát triển hợp lý, tiết kiệm thời

gian và nguồn lực, đồng thời nâng cao hiệu quả đầu tư trong đào tạo thể thao đỉnh cao. Một hệ thống tuyển chọn được xây dựng khoa học, khách quan và phù hợp với đặc thù từng môn thể thao sẽ giúp nâng cao tỷ lệ thành công trong việc hình thành lực lượng kế cận, từng bước đưa thể thao Việt Nam tiệm cận trình độ khu vực và quốc tế.

⁽¹⁾PGS.TS; ⁽²⁾TS Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nói chung và VĐV Cầu lông nói riêng được xem xét dưới nhiều góc độ hay các yếu tố đảm bảo năng lực hoạt động chuyên môn khác nhau như: hình thái; chức năng sinh lý; tổ chất thể lực; trình độ kỹ- chiến thuật; năng lực tâm lý. Trong đó, tiêu chuẩn tuyển chọn dưới góc độ sự phạm phản ánh các tổ chất thể lực; trình độ kỹ- chiến thuật được các huấn luyện viên đặc biệt quan tâm. Việc sử dụng các test kiểm tra sự phạm vừa đảm bảo đủ độ tin cậy, vừa đơn giản về cách tiến hành, vừa phù hợp với chuyên môn của người kiểm tra, không đòi hỏi các thiết bị phức tạp, lại có đơn vị đo lường tương đối chính xác và quan trọng là rất gần với hoạt động chuyên môn của VĐV và huấn luyện viên là những ưu điểm, giúp đảm bảo độ tin cậy của số liệu và tính khả thi trong thực tiễn ứng dụng.

Trong bối cảnh thể thao thành tích cao tại Việt Nam, môn Cầu lông, chưa có bộ tiêu chuẩn đảm bảo tính khoa học ứng dụng trong tuyển chọn ban đầu, việc xây dựng được tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 là việc làm hết sức cấp thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn toạ đàm, quan sát sự phạm, kiểm tra sự phạm và phương pháp toán học thống kê.

Mẫu khảo sát: đối tượng tham gia lập test kiểm tra sự phạm là 30 nữ VĐV lứa tuổi 9 đang tập luyện phong trào từ 06 tháng tới 01 năm tại các đơn vị: Bắc Giang, Hà Nội, Thái Bình, TP Hồ Chí Minh.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Cơ sở khoa học xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ vận động viên Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm

Cơ sở khoa học cho việc xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu được đề tài xác định trên kết quả thu được từ các bước nghiên cứu: Lựa chọn test; Xác định mẫu khảo sát và tiến hành lập test; Xác định phân phối chuẩn của kết quả lập test của mẫu khảo sát.

Lựa chọn test: Thông qua các phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn toạ đàm, quan sát sự phạm, kiểm tra sự phạm và

phương pháp toán học thống kê, đề tài lựa chọn được 12 test đảm bảo đủ phẩm chất cho phép ứng dụng trong tuyển chọn ban đầu nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm, gồm: Chạy 30m XFC (s); Bật xa tại chỗ (cm); Nhảy dây 1 phút (sl); Chạy con thoi 4x10m (s); Chạy 600m (phút); Di chuyển ngang 10 lần (s); Di chuyển lên xuống 10 lần (s); Ném cầu xa (m); Phồng cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần); Đập cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần); Giao cầu vào ô vuông quy định 10 lần (điểm); Tấn công 2 góc cuối sân 10 lần (điểm).

Xác định mẫu khảo sát và tiến hành lập test: Đối tượng tham gia lập test kiểm tra sự phạm là 30 nữ VĐV lứa tuổi 9 đã và đang tập luyện phong trào (huấn luyện sơ bộ) từ 06 tháng tới 01 năm tại các đơn vị: Bắc Giang, Hà Nội, Thái Bình, TP Hồ Chí Minh. Việc tiến hành lập test được tiến hành theo đúng cách thức qui định và thống nhất ở các đơn vị. Kết quả được xử lý theo các tham số thống kê: $\bar{x}$, σ , C_v , ε và được trình bày tại bảng 1.

Xác định phân phối chuẩn của kết quả lập test:

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy: Hầu hết các test có hệ số biến sai $C_v < 10\%$, tuy còn 1 số test như: Đập cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần), Giao cầu vào ô vuông quy định 10 lần (điểm), Tấn công 2 góc cuối sân 10 lần (s) có hệ số biến sai $C_v > 10\%$, song sự khác biệt không lớn đã phản ánh mức độ tập trung của số liệu thu được trong mẫu khảo sát; Kết quả khảo sát tính đại diện của số trung bình cho tổng thể thông qua chỉ số ε đạt từ 0,049-0,05 đều ≤ 0.05 đã phản ánh mẫu khảo sát được đề tài xác định có đủ tính đại diện cho tổng thể đối tượng VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 giai đoạn huấn luyện sơ bộ.

Kết quả khảo sát nêu trên là cơ sở khoa học tin cậy cho phép đề tài sử dụng các test được lựa chọn và kết quả lập test của mẫu khảo sát làm căn cứ xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm.

2. Xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ vận động viên Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm

Dựa trên kết quả của 2 chỉ số $\bar{x}$, σ , đề tài tiến hành xây dựng tiêu chuẩn phân loại cho từng test theo nguyên tắc 2σ với 05 mức để ứng dụng

Bảng 1. Kết quả kiểm tra sự phạm của nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 đối tượng khảo sát

TT	Test	$\bar{x}$	σ	Cv	ε
1.	Chạy 30m XFC (s)	6.5	0.55	8.46	0.049
2.	Bật xa tại chỗ (cm)	120.8	11.2	9.27	0.046
3.	Nhảy dây 1 phút (lần)	66.5	5.5	8.27	0.048
4.	Chạy con thoi 4x10m (s)	13.8	1.15	8.33	0.047
5.	Chạy 600m (s)	172.1	14.5	8.43	0.046
6.	Di chuyển ngang 10 lần (s)	14.2	1.38	9.72	0.049
7.	Di chuyển lên xuống 10 lần (s)	12.8	1.2	9.38	0.047
8.	Ném cầu xa (m)	7.0	0.81	11.57	0.039
9.	Phông cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần)	5.9	0.6	10.17	0.038
10.	Đập cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần)	5.4	0.6	11.11	0.049
11.	Giao cầu vào ô vuông quy định 10 lần (điểm)	6.6	0.68	10.30	0.050
12.	Tấn công 2 góc cuối sân 10 lần (điểm)	6.73	0.67	9.96	0.050

trong tuyển chọn ban đầu nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm.

Bộ tiêu chuẩn phân loại cho phép các nhà tuyển dụng thuận tiện trong việc đánh giá từng mặt năng lực của VĐV, song trong tuyển chọn, hiệu quả tuyển chọn phải là kết quả phản ánh tổng thể và toàn diện các yếu tố đảm bảo năng lực hoạt động chuyên môn khác nhau. Để thuận lợi trong việc giải quyết vấn đề đặt ra, đề tài tiến hành xác định tiêu chuẩn điểm đạt được dựa trên thang độ C. Kết quả được trình bày tại bảng 2 và bảng 3.

Việc xây dựng tiêu chuẩn tổng hợp trong tuyển chọn VĐV không chỉ là nhu cầu thực tiễn mà còn là cơ sở khoa học quan trọng nhằm đảm bảo tính khách quan, công bằng và hiệu quả trong quá trình phát hiện, tuyển chọn tài năng thể thao. Việc xây dựng hệ thống đánh giá đa chiều cần có cơ chế tích hợp các chỉ tiêu thành điểm tổng hợp và xác định ngưỡng phân loại dựa trên căn cứ khoa học chặt chẽ, không chỉ dừng lại ở việc đánh giá từng chỉ tiêu riêng biệt.

Kết quả nghiên cứu của đề tài cho thấy, giá trị tối đa của từng chỉ tiêu có thể đạt được là 10 điểm và tổng điểm tối đa là 120 điểm. Tổng điểm của từng VĐV sẽ được tính bằng tổng số điểm đạt được từ tất cả các test, sau đó đối chiếu

với thang phân loại 5 mức độ của đề xác định năng lực tương ứng.

Tốt: $\geq 80\%$ tổng điểm tối đa

Khá: 65-79%

Trung bình: 50-64%

Yếu: 35-49%

Kém: $< 35\%$

Ngoài ra đề tài còn áp dụng nguyên tắc “bù trừ có kiểm soát”: Quan điểm bù trừ (compensatory approach) cho phép điểm mạnh ở một yếu tố bù đắp cho điểm yếu ở yếu tố khác, miễn tổng điểm đạt ngưỡng yêu cầu. Nguyên tắc này phản ánh thực tế rằng không có VĐV nào hoàn hảo ở tất cả các khía cạnh, và nhiều VĐV xuất sắc có thể có một số điểm yếu nhất định. Nghiên cứu của Elferink-Gemser et al. (2012) trên 412 VĐV trẻ cho thấy 73% VĐV đạt thành tích quốc tế có ít nhất 1-2 yếu tố ở mức trung bình, nhưng có 2-3 yếu tố xuất sắc. Điều này chứng minh rằng việc áp dụng nguyên tắc bù trừ có kiểm soát không làm giảm chất lượng tuyển chọn, mà còn mở rộng cơ hội cho những VĐV có tiềm năng phát triển đặc biệt ở một số yếu tố.

Để đảm bảo tính khách quan và khoa học, việc áp dụng nguyên tắc bù trừ trong đánh giá tổng hợp cần tuân thủ các điều kiện sau:

Ngưỡng tối thiểu cho từng test: Mỗi test thành phần phải đạt tối thiểu 4.0 điểm trên

Bảng 2. Bảng điểm tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu cho nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 của Việt Nam

TT	Nội dung kiểm tra	Điểm									
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Chạy 30m XFC (s)	7.60	7.33	7.05	6.78	6.5	6.23	5.95	5.68	5.40	5.13
2	Bật xa tại chỗ (cm)	98.40	104.00	109.60	115.20	120.80	126.40	132.00	137.60	143.20	148.80
3	Nhảy dây 1 phút (lần)	56	58	61	64	67	69	72	75	78	80.25
4	Chạy con thoi 4x10m (s)	16.10	15.53	14.95	14.38	13.80	13.23	12.65	12.08	11.50	10.93
5	Chạy 600m (s)	201.10	193.85	186.60	179.35	172.10	164.85	157.60	150.35	143.10	135.85
6	Di chuyển ngang 10 lần (s)	16.96	16.27	15.58	14.89	14.2	13.51	12.82	12.13	11.44	10.75
7	Di chuyển lên xuống 10 lần (s)	15.20	14.60	14.00	13.40	12.8	12.20	11.60	11.00	10.40	9.80
8	Ném cầu xa (m)	5.38	5.79	6.19	6.60	7.0	7.41	7.81	8.22	8.62	9.03
9	Phông cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10	Đập cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11	Giao cầu vào ô vuông quy định 10 lần (điểm)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
12	Tấn công 2 góc cuối sân 10 lần (điểm)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

thang 10 điểm (tương ứng mức "Yếu"). Nếu kết quả bất kỳ test nào dưới ngưỡng này, VĐV không đủ điều kiện tuyển chọn, dù tổng điểm đạt yêu cầu.

Ngưỡng tổng điểm: Tổng điểm trung bình của tất cả các test (đã quy chuẩn về thang 10) phải đạt tối thiểu 7.0/10 (tương ứng mức "Khá") để được xem xét tuyển chọn.

Việc tuân thủ các điều kiện này giúp đảm bảo rằng mỗi VĐV không chỉ có tổng điểm cao mà còn đạt ngưỡng tối thiểu ở mọi mặt năng lực

thiết yếu, từ đó nâng cao chất lượng đầu vào và tính công bằng trong quy trình tuyển chọn. Kết quả phân loại tổng hợp theo hệ thống điểm được trình bày ở bảng 4.

KẾT LUẬN

1. Đề tài đã lựa chọn được 12 test đủ phẩm chất để xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sư phạm.

2. Đề tài đã xây dựng được tiêu chuẩn phân loại, thang điểm tuyển chọn ban đầu theo từng

Bảng 3. Bảng phân loại tuyển chọn ban đầu cho nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 của Việt Nam

TT	Test	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
1	Chạy 30m XFC (s)	> 7.05	7.05-6.51	6.5-5.96	5.95-5.4	<5.4
2	Bật xa tại chỗ (cm)	<109.6	109.6-120.79	120.8-131.99	132-143.2	>143.2
3	Nhảy dây 1 phút (lần)	<61	61-66.49	66.5-71.99	72-77.5	>77.5
4	Chạy con thoi 4x10m (s)	> 14.95	14.95-13.81	13.8-12.66	12.65-11.5	<11.5
5	Chạy 600m (s)	> 186.6	186.6-172.11	172.1-157.61	157.6-143.1	<143.1
6	Di chuyển ngang 10 lần (s)	> 15.58	15.58-14.21	14.2-12.83	12.82-11.44	<11.44
7	Di chuyển lên xuống 10 lần (s)	> 14	14-12.81	12.8-11.61	11.6-10.4	<10.4
8	Ném cầu xa (m)	<6.19	6.19-6.99	7-7.8	7.81-8.62	>8.62
9	Phông cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần)	<3	3-4	5-6	7-8	≥9
10	Đập cầu cuối sân thuận tay 10 quả (lần)	<3	3-4	5-6	7-8	≥9
11	Giao cầu vào ô vuông quy định 10 lần (điểm)	<3	3-4	5-6	7-8	≥9
12	Tấn công 2 góc cuối sân 10 lần (điểm)	<3	3-4	5-6	7-8	≥9

Bảng 4. Bảng tổng hợp điểm tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu cho nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm

Phân loại	Tổng điểm
Tốt	≥ 96
Khá	78– 95
Trung bình	60 – 83
Yếu	36 – 59
Kém	< 36

test và bảng điểm tổng hợp tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu nữ VĐV Cầu lông lứa tuổi 9 dưới góc độ sự phạm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (1991), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. Ngô Hữu Thành (2012), “Xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn nam VĐV cầu lông lứa tuổi 11-12 giai đoạn chuyên môn hoá ban đầu ở thành phố Hải Dương”, *Luận văn thạc sĩ giáo dục học*, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

3. Nguyễn Hạc Thuý (1997), *Huấn luyện Cầu lông hiện đại*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Vũ Chung Thủy (2020), *Giáo trình Tuyển chọn tài năng thể thao*, Nxb Dân trí.

5. Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh, Trần Quốc Tuấn (2002), *Tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện trong tuyển chọn và huấn luyện thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.